

Số: 267/2022/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Võ Tấn T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

Đại diện ủy quyền: Chị **Đỗ Thị Thu N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

- *Bị đơn:*

1/ Chị **Lê Thị Ngọc M**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh T.

2/ Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Tổ B, Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

3/ Anh **Lê Phi H**, sinh ngày 02/12/2003.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh T.

4/ Cháu **Lê Phi Q**, sinh ngày 23/4/2006.

Địa chỉ: Ấp A, xã An T, huyện C, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật của cháu Q: Chị **Lê Thị Ngọc M**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị T, chị Lê Thị Ngọc M, anh Lê Phi H và cháu Lê Phi Q (cháu Q có đại diện theo pháp luật là chị Lê Thị Ngọc M) có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng phần đất diện tích theo đo đạc thực tế là 878,7m², thuộc thửa đất số 63, tờ bản đồ số 13, diện tích 1.020,0m² (đo đạc thực tế là 999,3m²), loại đất trồng lúa, đất tại ấp B (nay là Khu phố A), thị trấn V, huyện G, tỉnh T, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: H00068 ngày 15/8/2006 do Ủy ban nhân dân huyện G cấp cho Lê Phi D và Lê Thị Ngọc M, phần đất có tứ cận:

+ Đông giáp đất Võ Thị Ngọc M.

+ Tây giáp đất Lê Văn S.

+ Nam giáp đất Lê Thanh T, phần đất còn lại của Lê Phi D và Lê Thị Ngọc M.

+ Bắc giáp đường bê tông, kênh Ngân hàng.

(có Sơ đồ trích đo thửa đất kèm theo)

- Các tài sản trên diện tích đất 878,7m² nói trên thuộc quyền sở hữu của ông Võ Tấn Tài.

- Ông Võ Tấn T có nghĩa vụ giao tiếp cho bà Trần Thị T, chị Lê Thị Ngọc M, anh Lê Phi H và cháu Lê Phi Q số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng), ông T đã giao tiền xong.

- Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

- Về án phí:

+ Ông Võ Tấn T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0005864 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T nên ông T đã nộp xong án phí.

+ Bị đơn bà Trần Thị T, chị Lê Thị Ngọc M, anh Lê Phi H và cháu Lê Phi Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Trinh